

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

**Bản án số: 102/2021/HS-ST**

**Ngày: 07/9/2021**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

**- Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Lò Việt Hưng

2. Ông Đinh Công Vương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Tông Văn Thức - Kiểm sát viên.

**Ngày 07/9/2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2021/TLST-HS, ngày 20/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **112/2021/QĐXXST-HS ngày 25/8/2021 đối với bị cáo:**

**Sùng A Ch (Tên gọi khác: Sùng A Ch1) - Sinh ngày 01/01/1963;**

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/10; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A Ph và bà: Vàng Thị B (Đều đã chết); Bị cáo có vợ: Vàng Thị D— Sinh năm: 1965 và 06 con, con lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền sự: Không.

Tiền án: có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 25/12/2019, Sùng A Ch bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 03/2019/HSST, hiện chưa được xóa án tích do bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách.

Bị cáo bị bắt tạm giữ hồi 12 giờ 20 phút, ngày 03/6/2021 đến ngày 11/6/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

**- Người bào chữa:** Ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

*Người làm chứng* gồm: Giàng Văn Tr – Sinh năm: 2000; Địa chỉ: bản Đ, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và Hoàng Văn Tr1 – Sinh năm: 1997; Địa chỉ: bản Ch, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt tại phiên tòa không có lý do*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/6/2021, Sùng A Ch đi từ bản T, xã MT đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than tìm mua Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản Noong Thăng, Ch gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, Ch mang về nhà tại bản Hua Than chia thành 03 gói nhỏ và đã sử dụng hết 01 gói, 02 gói Heroine còn lại Ch cất giấu tại gầm bàn uống nước trong bếp của gia đình. Đến sáng ngày 03/6/2021, Sùng A Ch tiếp tục lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi Ch đang ở nhà thì có Hoàng Văn Tr1, sinh năm 1997 trú tại: bản Ch, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu và Giàng Văn Tr, sinh năm 2000 trú tại bản Đ, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đến nhà Ch. Hoàng Văn Tr1 đi vào bàn uống nước ngồi hút thuốc Lào, còn Giàng Văn Tr trực tiếp đến gặp hỏi mua Heroine của Ch. Giàng Văn Tr đưa cho Ch số tiền 50.000 đồng, Ch nhận tiền rồi lấy gói Heroine còn lại bán cho Giàng Văn Tr. Mua được Heroine, Giàng Văn Tr và Hoàng Văn Tr1 cùng nhau đi về. Trên đường về, Giàng Văn Tr đưa gói Heroine cho Hoàng Văn Tr1 cầm, đồng thời lấy trong túi quần ra 01 tờ tiền 5.000 đồng đưa cho Hoàng Văn Tr1 gói lại. Khi Hoàng Văn Tr1 và Giàng Văn Tr đi đến bản T, xã MT thì thấy tổ công tác Công an xã MT đang đi làm nhiệm vụ. Do sợ bị phát hiện, Hoàng Văn Tr1 đã thả gói Heroine đang cầm trên tay xuống đất thì bị tổ Công an xã MT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ 0,03 gam Heroine. Sau đó, vụ án đã được chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan điều tra thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét đối với Sùng A Ch. Quá trình khám xét thu giữ của Sùng A Ch 0,04 gam Heroine, 01 cân tiểu ly tự chế và số tiền 1.110.000 đồng, trong đó có 50.000 đồng do bán Heroine mà có.

Ngày 03/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy các mẫu chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn Tr1 và Giàng Văn Tr; khám xét nơi ở của Sùng A Ch gửi giám định. Tại bản kết luận giám định tư pháp số 80 ngày 03/6/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Sùng A Ch có khối lượng 0,04 gam. Số chất bột, màu trắng thu giữ của Giàng Văn Tr và Hoàng Văn Tr1 có khối lượng 0,03 gam.* Tại bản Kết

luận giám định số 398 ngày 06/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **01 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Sùng A Ch gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; 01 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Hoàng Văn Tr1 và Giàng Văn Tr gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (không hoàn lại đối tượng giám định)**

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: số tiền 1.110.000 đồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 cân tiểu ly tự chế thu giữ của Sùng A Ch. Số tiền 5.000 đồng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hoàng Văn Tr1 và Giàng Văn Tr, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 92/CT-VKS ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Sùng A Ch về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A Ch phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Sùng A Ch từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 – Bộ luật hình sự. Tổng hợp 02 năm tù theo bản án số 03/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên buộc bị cáo phải chấp hành là từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. ( Khấu trừ cho bị cáo Sùng A Ch 09 ngày tạm giữ tại bản án số 03/2019/HSST). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ hồi 12 giờ 20 phút ngày 03/6/2021.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly tự chế; 01 phong bì bên trong chứa đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng do Ch bán ma túy mà có; số tiền 5.000 đồng dùng để gói Heroine của Giàng Văn Tr; Trả lại cho bị cáo Sùng A Ch số tiền 1.060.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo Sùng A Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa Nguyễn Công Hưởng trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ; xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất; xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát không nhất trí đề nghị miễn án phí cho bị cáo của người bào chữa vì không có căn cứ.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm về lời bào chữa của người bào chữa, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, kết luận giám định, các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 02/6/2021, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, Sùng A Ch đã có hành vi mua trái phép 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Heroine, Ch mang về nhà chia thành 03 gói nhỏ và đã sử dụng hết 02 gói. Khoảng 10 giờ ngày 03/6/2021, tại bản T, xã MT, Sùng A Ch đã bán trái phép cho Giàng Văn Tr 01 gói Heroine lấy số tiền 50.000 đồng, khi Trường mang đi sử dụng thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 0,03 gam Heroine. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên thu giữ 0,04 gam Heroine, 01 cân tiểu ly tự chế và số tiền 1.110.000 đồng trong đó có 50.000 đồng do bị cáo bán Heroine mà có.

Hành vi nêu trên của bị cáo Sùng A Ch thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố

đối với bị cáo Sùng A Ch về tội danh, điều khoản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Việc mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm băng hoại đức xã hội và là nguyên nhân, tiền đề làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, sự phát triển bình thường thể chất con người. Hiện nay việc phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác 10 năm thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học năm 2000. Bố đẻ bị cáo là ông Sùng A Ph được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Sùng A Ch đã bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, trong thời gian thử thách bị cáo phạm tội mới. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự là “*tái phạm*”.

Mặc dù đã bị xử phạt bằng 01 bản án về tội danh tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Sùng A Ch nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy và mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị, vì nghiện chất ma túy nên bị cáo đã bất chấp mọi quy định của pháp luật cố ý thực hiện.

Hội đồng xét xử xem xét, quyết định một mức hình án tương xứng với hành vi phạm tội, đó là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định, đồng thời cần áp dụng khoản 5 Điều 65 - BLHS buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 năm tù cho hưởng án treo tại bản án số 03/2019/HSST ngày 25/12/2019 của TAND huyện Than Uyên và tổng hợp hình phạt của hai bản án theo Điều 56 – BLHS. Với một mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo và trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét đề nghị của người bào chữa và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, trên cơ sở xem xét đánh giá toàn diện, Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt không còn khoản thu nhập nào khác. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 cân tiểu ly tự chế; 01 phong bì bên trong chứa đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.110.000 đồng thu giữ của Sùng A Ch trong đó có 50.000 đồng do bị cáo Ch bán ma túy mà có; số tiền 5.000 đồng dùng gói Heroine thu giữ của Giàng Văn Tr và Hoàng Văn Tr1 nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Số tiền 1.060.000 đồng trong số 1.110.000 đồng, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Ch.

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Sùng A Ch khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Các vấn đề khác của vụ án: Đối với Hoàng Văn Tr1 và Giàng Văn Tr mua 0,03 gam Heroine của Sùng A Ch, mục đích để sử dụng, quá trình điều tra, xác định bản thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Đối với đề nghị của người bào chữa về miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, Hội đồng xét xử xác định không có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, bị cáo Sùng A Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, v khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Sùng A Ch** (Tên gọi khác: Sùng A Ch1) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

#### **1. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Sùng A Ch 03 (ba) năm tù. Tổng hợp 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo tại bản án số: 03/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, buộc bị cáo Sùng A Ch phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm tù, khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ tại bản án số 03/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (từ ngày 05/10/2019 đến ngày 14/10/2019). Bị

cáo còn phải chấp hành là 04 (bốn) năm 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ hồi 12 giờ 20 phút ngày 03/6/2021.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly tự chế; 01 phong bì bên trong chứa đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng do Ch bán ma túy mà có; số tiền 5.000 đồng dùng để gói Heroine của Giàng Văn Tr.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A Ch số tiền 1.060.000 đồng.

*(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/8/2021 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên)*

**3. Về án phí:** Căn cứ điều 135; Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Sùng A Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- UBND xã MT (để biết);
- Người bào chữa;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Mỹ Hằng**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Lò Việt Hưng**

**Đinh Công Vương**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Mỹ Hằng**







**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lò Văn Lâm**

**Lâm Thị Hoa**

**Lương Thị Mỹ Hằng**